

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ CÔNG AN**

**Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025  
sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về trật tự,  
an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa**

(Tiếp theo Công báo số 475 + 476)

Mẫu ĐKX06/79

Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA  
ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an

**CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÁY CHUYÊN DÙNG****1. Mặt trước:**

85.6 mm	
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Socialist Republic of Viet Nam	
..... (1).....	
..... (2).....	
..... (3).....	
..... (4).....	
<b>CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÁY CHUYÊN DÙNG</b> Transport construction machinery registration certificate	
<b>Số</b> (Number):	
53.98 mm	

**2. Mặt sau**

85.6 mm	
Tên chủ xe (Owner's full name):	
Địa chỉ (Address):	
Nhãn hiệu (Brand):	Số loại (Model code):
Loại xe (Type):	Màu sơn (Color):
Số máy (Engine N <sup>o</sup> ):	
Số khung (Chassis N <sup>o</sup> ):	
KL toàn bộ (Total mass):	kg; KL kéo theo (Towed mass): kg
<b>Biển số đăng ký</b> (Number Plate)	..(5)...., (date) ngày... tháng năm ... (6)...
Giá trị đến ngày (Date of expiry):	
53.98 mm	

Ghi chú: Ký hiệu trong mẫu:

	<b>Ở TRUNG ƯƠNG</b>	<b>Ở ĐỊA PHƯƠNG</b>
(1)	BỘ CÔNG AN	BỘ CÔNG AN
(2)	Ministry of Public Security	Ministry of Public Security
(3)	CỤC CẢNH SÁT GIAO THÔNG	CÔNG AN TỈNH, THÀNH PHỐ + TÊN ĐỊA PHƯƠNG
(4)	Traffic Police Department	Police of + tên địa phương +Province/City
(6)	HÀ NỘI	TÊN ĐỊA PHƯƠNG
(7)	CỤC TRƯỞNG	TRƯỞNG PHÒNG; TRƯỞNG CÔNG AN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN; TRƯỞNG ĐOÀN CÔNG AN

*Chứng nhận đăng ký xe rơ moóc, sơ mi rơ moóc in trên phiê chất liệu giấy bảo an tổng hợp, có mã vạch QR: Kích thước 85.6 x 53.98 mm được in trên nền màu vàng, hoa văn hình Công an hiệu.*

Mã QR chứa các trường thông tin đăng ký xe cơ bản sau: Biên số xe; màu biên số (*nền màu xanh, chữ và số màu trắng được viết tắt là “Xanh”*); nền màu trắng, chữ và số màu đen được viết tắt là “Trắng”); số máy, số khung, xe thông minh cho phép tự động hóa điều khiển (*viết tắt là: xe thông minh*); xe sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường (*viết tắt là: xe xanh*).

Mẫu ĐKX07/79

Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA  
ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****CHỨNG NHẬN THU HỒI CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE, BIỂN SỐ XE****Mã hồ sơ trực tuyến**.....**BIỂN SỐ**:..... **Màu biển**:.....

Theo đề nghị của: (1)

(2)

**CHỨNG NHẬN:**

Chủ xe:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... Mã định danh:.....(3)..... Ngày cấp:.....

Đã làm thủ tục thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số xe:..... đăng ký ngày.....

***Đặc điểm xe như sau:***

Nhãn hiệu:..... Số loại:.....

Loại xe:..... Dung tích:..... cm<sup>3</sup>; Công suất:..... kw

Số máy.....

Số khung:.....

Trọng tải:..... kg; Số chỗ ngồi:.....; đứng:.....; năm:.....; Năm sản xuất:.....

Đã thu (4): Chứng nhận đăng ký xe  Biển số xe Biển số xe bị mất  Chứng nhận đăng ký xe bị mất Nơi dán bản chà số máy  
(5)

Nơi dán bản chà số khung

Lý do thu hồi: (6).....

Hồ sơ gốc đang lưu trữ tại:.....

Các chứng từ kèm theo:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

..... (7).....

(Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

Chứng nhận này lập thành 02 bản

- 01 bản lưu giữ tại cơ quan.....
- 01 bản giao cho chủ xe.....

Trường hợp thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tạm nhập, tái xuất để làm thủ tục chuyển nhượng thì cấp thêm 01 bản cho chủ xe.

(1) Ghi tên chủ xe đứng trong Chứng nhận đăng ký xe hoặc cơ quan có thẩm quyền đề nghị thu hồi

(2) Ở Bộ ghi Cục CSGT; ở tỉnh, Tp trực thuộc TW: ghi Phòng CSGT/Công an xã, phường, thị trấn/Đồn Công an

(3) Đối với cá nhân: Ghi số căn cước, căn cước công dân, số định danh cá nhân, số CMT ngoại giao, số CMT công vụ, số CMT lãnh sự, số CMT lãnh sự danh dự, số CMT phổ thông, số định danh của người nước ngoài, số Thẻ tạm trú, số Thẻ thường trú, số CMT CAND, số CMT QĐND tương ứng với đối tượng đăng ký; Đối với tổ chức: Ghi mã định danh điện tử của tổ chức hoặc mã số thuế hoặc số quyết định thành lập (trường hợp chưa có mã định danh điện tử của tổ chức);

(4) Trường hợp đã thu Chứng nhận đăng ký, biển số thì đánh dấu X vào ô vuông tương ứng; trường hợp không thu được thì để trống.

(5) Trường hợp thu hồi để tái xuất hoặc chuyển quyền sở hữu hoặc di chuyển đi tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác hoặc tháo máy, khung để đăng ký cho xe khác hoặc di chuyển về Bộ Quốc phòng đăng ký thì phải có bản chà số máy, số khung và đóng dấu giáp lai của Cơ quan đăng ký xe.

(6) Ghi các lý do thu hồi; trường hợp chuyển quyền sở hữu xe kèm theo biển số xe trùng đấu giá thì ghi rõ nội dung chuyển quyền sở hữu xe kèm theo biển số xe trùng đấu giá; Trường hợp giải quyết chuyển quyền sở hữu qua nhiều tổ chức, cá nhân mà chứng từ chuyển quyền sở hữu xe không đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì ghi Giải quyết đăng ký sang tên xe có chứng từ chuyển quyền sở hữu xe không đầy đủ, hợp lệ theo quy định.

(7) Ở Bộ ghi Cục trưởng; ở tỉnh, Tp trực thuộc TW: ghi Trưởng phòng/Trưởng Công an xã, phường, thị trấn/Trưởng Đồn Công an.

Mẫu ĐKX08/79

Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an

... (1)...

... (2)...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ...

.....(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**THU HỒI CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE, BIỂN SỐ XE**

....(4)....

*Căn cứ Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng;*

*Căn cứ kết luận giám định.....*

*Xét đề nghị của (5).....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe..... đăng ký ngày.....

Chủ xe:.....

Địa chỉ:.....

Mã định danh:..... Số điện thoại:.....

**Đặc điểm xe như sau:**

Nhãn hiệu:..... Số loại:.....

Loại xe:..... Dung tích:..... cm<sup>3</sup>; Công suất:..... kw

Số máy.....

Số khung:.....

Trọng tải:..... kg; Số chỗ ngồi:.....; đứng:.....; năm:.....; Năm sản xuất:.....

Lý do thu hồi:.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Đồng chí (6) và chủ xe chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

..... (7).....

*(Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu )*

Ghi chú:

- (1) Ở Bộ ghi Bộ Công an; ở tỉnh, Tp trực thuộc Trung ương ghi Công an tỉnh, TP;
- (2) Ở Bộ ghi Cục CSGT; ở Tỉnh, Tp trực thuộc Trung ương ghi Phòng CSGT; ở phường, xã, thị trấn ghi Công an phường, xã, thị trấn; Đồn Công an
- (3) Ghi tên địa phương;
- (4) Ở Bộ ghi Cục trưởng Cục CSGT; ở tỉnh, Tp trực thuộc TW ghi Trưởng phòng CSGT; ở phường, xã, thị trấn, đồn ghi Trưởng Công an phường, xã, thị trấn; Trưởng Đồn Công an
- (5), (6) Ở Bộ ghi Trưởng phòng hướng dẫn, đăng ký và kiểm định phương tiện; ở tỉnh, TP trực thuộc Trung ương ghi Đội trưởng Đội đăng ký xe, ở CA cấp xã ghi Cán bộ đăng ký xe;
- (7) Ở Bộ ghi Cục trưởng; ở tỉnh, Tp trực thuộc TW: ghi Trưởng phòng/Trưởng Công an xã, phường, thị trấn/Trưởng Đồn Công an.

Mẫu ĐKX09/79

Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an

... (1)....  
... (2)....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-ĐS .....(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÓNG SỐ MÁY, SỐ KHUNG XE**

...(4)...

- Căn cứ quy định tại điểm..... khoản..... Điều..... Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng;

- Căn cứ.....

- Căn cứ đề nghị của:.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Đóng số máy, số khung xe có đặc điểm sau:

Loại xe..... Biển số:.....

Nhãn hiệu:..... Số loại:.....

Số máy:..... Số khung:.....

Lý do đóng số máy, số khung:.....

Vị trí đóng số:.....

Cán bộ thực hiện đóng số:.....

Nơi dán bản chà số máy sau khi đóng  
(đóng dấu giáp lai của cơ quan đăng ký xe)

Nơi dán bản chà số khung sau khi đóng  
(đóng dấu giáp lai của cơ quan đăng ký xe)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Đồng chí..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

....., ngày..... tháng..... năm.....

..... (5).....

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Ở Bộ ghi Bộ Công an; ở tỉnh, Tp trực thuộc Trung ương ghi Công an tỉnh, TP;
- (2) Ở Bộ ghi Cục CSGT; ở Tỉnh, Tp trực thuộc Trung ương ghi Phòng CSGT; ở phường, xã, thị trấn ghi Công an phường, xã, thị trấn; Đoàn Công an
- (3) Ghi tên địa phương;
- (4) (5) Ở Bộ ghi Cục trưởng; ở tỉnh, Tp trực thuộc TW ghi Trưởng phòng; ở phường, xã, thị trấn, đồn ghi Trưởng Công an phường, xã, thị trấn, Trưởng Đồn Công an.

Mẫu ĐKX10/79

Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA  
ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BIÊN SỐ CŨ:**.....**BIÊN SỐ MỚI:**.....*Màu biển:*.....*Màu biển:*.....**GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ XE**..... (1)..... *Mã hồ sơ trực tuyến:*.....

Tên chủ xe:.....

Địa chỉ:..... Điện thoại:.....

Mã định danh: (2)..... Loại giấy tờ:..... Cơ quan cấp..... ngày cấp.../.../....

Người làm thủ tục:..... Số giấy tờ (3)..... SDT:.....

Số GPKDVT (nếu có)..... Cơ quan cấp:..... ngày cấp..... /...../....

***Đặc điểm xe như sau:***

Nhãn hiệu:..... Số loại:.....

Loại xe:..... Dung tích..... cm<sup>3</sup>; Công suất:..... kw;

Số máy (4).....

Số khung..... Màu sơn:.....

Trọng tải:..... kg; Số chỗ ngồi:.....; đứng:.....; nằm:.....; Năm sản xuất:.....

Khối lượng bản thân:..... kg; Khối lượng toàn bộ:..... kg; Khối lượng kéo theo:..... kg

Nguồn gốc (5)..... Mã chứng từ LPTB: .....

Lý do: (6).....

Kèm theo giấy này có: (7).....

Nơi dán bản chà số máy

Nơi dán bản chà số khung

Tôi xin cam đoan về nội dung khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các chứng từ trong hồ sơ xe.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**CÁN BỘ ĐĂNG KÝ XE***Ký, ghi rõ họ tên***CHỦ XE***(Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là xe cơ quan)*

(8)

*Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*

**DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ VỀ NGUỒN GỐC CỦA XE**

Mã hồ sơ nguồn gốc xe (Số sêri Phiếu KTCLXX/Số khung xe):.....  
Tên đơn vị sản xuất, lắp ráp/nhập khẩu:.....  
Số tờ khai nhập khẩu:..... Ngày..... tháng..... năm.....  
Cửa khẩu nhập:.....  
Nhãn hiệu:..... Số loại:.....  
Loại xe:..... Dung tích:..... cm<sup>3</sup>; Công suất:..... kw  
Số máy:.....  
Số khung.....  
Màu sơn:..... Năm sản xuất:.....  
Trọng tải:..... kg. Số chỗ ngồi:..... đứng..... nằm:.....  
Khối lượng bản thân:... kg; Khối lượng toàn bộ:.. kg; Khối lượng kéo theo:... kg

**DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ VỀ LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

Mã hồ sơ lệ phí trước bạ:..... Số điện thoại:.....  
Tên người nộp thuế:.....  
Địa chỉ:.....  
Mã định danh:..... Loại giấy tờ:..... Cơ quan cấp:..... ngày cấp...../...../.....  
Tên cơ quan quản lý thuế thu:.....  
Biển số: (nếu có)..... Loại xe:.....  
Nhãn hiệu:..... Số loại:.....  
Số máy:.....  
Số khung.....  
Dung tích:..... cm<sup>3</sup>; Công suất:..... kw Năm sản xuất:.....  
Trọng tải:..... kg; Số chỗ ngồi:.....; đứng:.....; nằm:.....  
Giá trị tài sản tính LPTB:.....; Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp:.....  
Ngày nộp:..... /..... /.....  
Căn cứ miễn thu (trường hợp miễn thu LPTB):.....  
Thông báo của cơ quan thuế ngày:...../...../.....

## THÔNG TIN HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Ngày cấp:.....

Mẫu số ký hiệu hóa đơn:..... ký hiệu hóa đơn:.....

Số hóa đơn:.....

Loại hóa đơn.....

Đơn vị bán hàng:.....

Mã số thuế người bán hàng.....

Địa chỉ đơn vị người bán:.....

Họ tên người mua hàng:.....

Tên tổ chức người mua hàng:.....

Đơn vị người mua hàng:.....

Địa chỉ người mua hàng:.....

Căn cước công dân/mã số thuế:.....

Tên hàng hóa, dịch vụ:.....

.....

.....

Tiền thuế:..... Tổng cộng tiền thanh toán:.....

Tổng cộng tiền thanh toán (viết bằng chữ):.....

### **Ghi chú**

*Giấy khai đăng ký xe gồm 3 trang:*

*Trang 1: Phần kê khai của chủ xe; kiểm tra của cơ quan đăng ký xe;*

*Trang 2: Dữ liệu điện tử về hồ sơ đăng ký xe kèm theo; trường hợp không có dữ liệu điện tử thì điền đầy đủ các thông tin còn thiếu.*

*Trang 3: Thông tin hóa đơn điện tử*

*(1) Ghi thủ tục đăng ký xe: Đăng ký xe lần đầu; Đăng ký sang tên, di chuyển xe; Cấp đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; Đăng ký xe tạm thời;*

*(2) Đối với cá nhân: Số định danh cá nhân, số CMT ngoại giao, số CMT công vụ, số CMT lãnh sự; số CMT lãnh sự danh dự, CMT (phổ thông), số định danh của người nước ngoài, số Thẻ tạm trú, số Thẻ thường trú, số CMT CAND, số CMT QĐND tương ứng với đối tượng đăng ký; đối với tổ chức: Ghi mã định danh điện tử của tổ chức*

hoặc mã số thuế hoặc số quyết định thành lập (trường hợp chưa có mã định danh điện tử hoặc mã số thuế);

(3) Ghi số giấy tờ tùy thân của người được cơ quan, tổ chức giới thiệu làm thủ tục đăng ký xe; kể cả trường hợp người được ủy quyền làm thủ tục

(4) Trường hợp xe có nhiều số máy thì ghi tất cả các số máy của xe.

(5) Ghi nguồn gốc xe nhập khẩu/sản xuất lắp ráp/tích thu theo quy định của pháp luật

(6) Ghi rõ lý do đối với các trường hợp: Đăng ký sang tên xe kèm theo biển số xe trùng đấu giá; Giải quyết đăng ký sang tên xe có chứng từ chuyển quyền sở hữu xe không đầy đủ, hợp lệ theo quy định; cấp đổi, cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe;

(7) Ghi cụ thể các chứng từ, hồ sơ đăng ký xe kèm theo; trường hợp đăng ký tạm thời thì ghi địa điểm nơi đi, nơi đến; trường hợp chuyển quyền sở hữu xe qua nhiều tổ chức, cá nhân mà chứng từ chuyển quyền sở hữu xe không đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì phải ghi rõ quá trình mua bán (tên, địa chỉ, thời gian mua bán của tổ chức, cá nhân), nộp kèm theo các chứng từ chuyển quyền sở hữu xe (nếu có) và cam kết chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của xe.

(8) Ở Bộ ghi Cục trưởng, ở Tỉnh, TP ghi Trưởng phòng; cấp xã ghi Trưởng Công an xã, phường, thị trấn; Trưởng Đoàn Công an.